

MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
I. Lý do viết đề tài.....	1
II. Mục đích nghiên cứu đề tài	1
III. Đối tượng nghiên cứu.....	1
IV. Phương pháp nghiên cứu.....	2
V. Kế hoạch nghiên cứu	2
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
I. Cơ sở lý luận	3
II. Cơ sở thực tiễn.....	3
1. Thuận lợi	3
2. Khó khăn	4
III. Nội dung và biện pháp thực hiện.....	5
1. Tăng cường cho học sinh luyện tập qua các trang web	5
2. Trực quan hóa bài giảng bằng phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy.....	13
IV. Kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm.....	19
1. Kết quả đạt được	19
2. Bài học kinh nghiệm	21
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	22
I. Kết luận	22
II. Khuyến nghị.....	22
TÀI LIỆU THAM KHẢO / PHIẾU ĐIỀU TRA	

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lý do viết đề tài

Tiếng Anh ngày càng trở thành một ngôn ngữ cần thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa. Việc học tiếng Anh không chỉ còn nằm trong phạm vi là một môn học trong nhà trường mà nó đã, đang và sẽ trở thành công cụ hữu ích cần thiết trong việc giao tiếp, trong công việc của học sinh sau khi ra trường. Đặc biệt, theo chương trình GDPT mới (năm 2018), học sinh đòi hỏi phải đạt chuẩn A2 trên 6 bậc của khung năng lực ngoại ngữ theo chuẩn Châu Âu. Với những yêu cầu đó, tiếng Anh càng trở thành một ngôn ngữ bắt buộc và thiết yếu trong chương trình học ở các cấp học nói chung và cấp THCS nói riêng.

Việc ôn thi cho học sinh lớp 9 vào 10 thường khó khăn và áp lực hơn việc dạy các khối lớp dưới. Hơn nữa, bản thân các em học sinh trong các lớp mà tôi được nhận giảng dạy trong năm học 2021-2022 và 2022-2023 có kiến thức nền tảng về Tiếng Anh khá yếu. Việc học để làm bài thi theo mẫu của Sở Giáo Dục Hà Nội như các năm học 2019-2019, 2019-2020, 2020-2021 là một thách thức lớn đối với các em trước thềm bước vào cấp 3.

II. Mục đích nghiên cứu đề tài

Trước nhu cầu cấp thiết của bộ môn tiếng Anh trong nhà trường, tôi nghiên cứu đề tài ***“Rèn kỹ năng học chủ động và ghi nhớ bài của học sinh khối 9 qua việc ứng dụng một số công cụ trực tuyến và sơ đồ tư duy”*** với mục đích nhằm góp phần cải thiện chất lượng môn tiếng Anh cho học sinh của trường THCS Vạn Phúc nói riêng và của huyện Thanh Trì nói chung, đồng thời giúp các em rèn luyện tư duy, chủ động, tích cực trong môn học để có thể vững tin vào cấp 3.

III. Đối tượng nghiên cứu

Do xuất phát từ thực tế dạy và học Tiếng Anh của thầy và trò trường tôi nên đề tài này tôi chỉ nghiên cứu giới hạn học sinh khối 9 trường THCS Vạn Phúc, cụ thể là lớp 9G mà tôi được phân công dạy ở học kì 2 năm học 2021-2022, và các lớp 9A2, 9A5, 9A6 ở năm học (2022-2023).

IV. Phương pháp nghiên cứu

Để có cái nhìn tổng quan và đem lại kết quả cao, tôi đã thực hiện nghiên cứu đề tài của mình theo nhiều phương pháp. Diễn hình trong số đó là:

- ✓ Phương pháp nghiên cứu lí luận: Tích cực nghiên cứu và trau dồi kiến thức giảng dạy chuyên môn qua các tài liệu trong và ngoài nước như “Five- minute activities” by Penny Ur and Andrew Right, “Kỹ thuật dạy tiếng Anh’ by Nguyen Quoc Hung, Ha Noi National University.
- ✓ Phương pháp quan sát: trực tiếp thực hiện giờ dạy ở các lớp được phân công đảm nhiệm kết hợp so sánh với các lớp không trực tiếp giảng dạy qua các tiết dự giờ , thăm lớp của đồng nghiệp.
- ✓ Phương pháp nghiên cứu sản phẩm: kết quả các bài luyện tập của học sinh, kết quả các đợt khảo sát của phòng giáo dục và kết quả thi vào 10 (đối với năm học 2021-2022), và các đợt khảo sát (2022-2023).

V. Kế hoạch nghiên cứu

Từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. Cơ sở lý luận

Trong xu thế đất nước đang tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, việc đổi mới trong giáo dục nói chung đang trở thành một nhu cầu cấp thiết để theo kịp với các quốc gia khác trên thế giới. Các môn ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng càng đóng vai trò quan trọng trong quá trình hội nhập quốc tế. Căn cứ vào văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học từ năm 2018-2019 và mới đây nhất là kì thi năm 2023-2024 của Sở GD-ĐT Hà Nội, HS tham dự kỳ thi vào THPT 03 môn bắt buộc là Toán, Văn, Tiếng Anh. Từ đó, Tiếng Anh lại trở thành môn quan trọng đối với HS cấp THCS, đặc biệt đối với học sinh lớp 9.

Từ các vấn đề này, chúng ta có thể thấy tầm quan trọng của tiếng Anh ngay từ khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường. Vậy để các em có thể đảm bảo chuẩn đầu ra và có công việc ổn định sau này, môn tiếng Anh thực sự cần sự chuẩn bị lâu dài từ cấp 2 để các em có nền tảng vững chắc cho tương lai.

II. Cơ sở thực tiễn

Chất lượng đầu vào môn Tiếng anh của học sinh trường THCS Vạn Phúc nói riêng và huyện Thanh Trì nói chung còn tương đối yếu. Theo kết quả thi khảo sát chung của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội với môn tiếng Anh cho học sinh khối 9 vào đầu năm học 2018-2019 (ngày 15/11/2019), toàn huyện Thanh Trì có 17 trường nhưng kết quả trên trung bình của cả huyện mới đạt được chưa qua 50%, và riêng trường THCS Vạn Phúc, có 23,8% trên trung bình, xếp thứ 13/17 trường toàn huyện.

1. Thuận lợi

- ✓ Ban giám hiệu trường THCS Vạn Phúc luôn quan tâm, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên và học sinh trong dạy và học:
 - Năm học 2021-2022, Ban giám hiệu phối kết hợp với phụ huynh để trang bị cho mỗi lớp 01 máy chiếu, 01 máy tính có kết nối mạng ổn định và hệ thống âm thanh tốt. Hệ thống máy móc này được giao

riêng cho các lớp tự quản để dạy tới hết năm học, từ đó giáo viên rất dễ dàng truy cập vào các học liệu điện tử online ngay trên lớp để giảng hàng ngày hoặc khi cần tìm thông tin giải đáp cho học sinh.

- Trường đã tạo điều kiện để các giáo viên dạy khối 9 được tăng cường dạy tự chọn mỗi lớp 1 tiết Anh vào buổi chiều, ngoài 2 tiết học thêm ngay từ đầu năm. Từ đó, số tiết luyện tập của học sinh khối 9 buổi chiều được nâng lên là 3 tiết/ tuần.
- ✓ Tổ nhóm chuyên môn có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng (100% GV trong nhóm tiếng Anh đều đạt chuẩn B2 theo quy định), nhiệt tình và tâm huyết với nghề. Các thành viên trong tổ nhóm sinh hoạt chuyên môn theo tổ và theo cụm đều đặn, đi sâu và kịp thời vào các vấn đề khó khăn trước mắt trong chuyên môn.

2. Khó khăn

- ✓ Do trường nằm ở khu vực ngoại thành, xa trung tâm nên cơ sở vật chất được trang bị còn hạn chế. Trường THCS Vạn Phúc chưa có phòng học chức năng dành riêng cho môn tiếng Anh.
- ✓ Phần lớn thu nhập kinh tế của người dân địa phương còn thấp nên việc đầu tư cho con học tiếng Anh ở trường nói chung và ở các trung tâm nói riêng còn hạn chế.
- ✓ Việc ôn thi trong giai đoạn học kì 2 (năm học 2021-2022) phải triển khai qua trực tuyến do sự bùng phát của đại dịch covid.

Trước khi thực hiện giải pháp, giáo viên đã tiến hành phát phiếu điều tra học sinh lớp 9 về việc ứng dụng các công cụ trực tuyến trong dạy và học môn tiếng Anh và phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy.

Kết quả điều tra cho thấy các giáo viên có ứng dụng các trang web trực tuyến nhưng việc khai thác chưa sâu và thường xuyên nên học sinh không có cơ hội luyện tập nhiều. Cũng theo kết quả điều tra thực tế thì tần suất và mức độ sử

dụng phương pháp sơ đồ tư duy của giáo viên chưa nhiều nên học sinh gặp nhiều khó khăn trong việc ghi nhớ kiến thức đã học.

- Từ những lý do trên mà từ khi nhận lớp 9 năm học 2021-2022, tôi đã xây dựng kế hoạch làm thế nào để góp phần ***“Rèn kỹ năng học chủ động và ghi nhớ bài của học sinh khối 9 qua việc ứng dụng một số công cụ trực tuyến và sơ đồ tư duy”***.

III. Nội dung và biện pháp thực hiện

Việc học trực tuyến như học kì 2 năm học 2022-2023 gặp nhiều khó khăn do giáo viên và học sinh không có cơ hội được gặp mặt trực tiếp nên trong quá trình học, học sinh dễ mất tập trung, sa đà vào làm việc riêng trên máy tính, điện thoại và giáo viên khó kiểm soát được việc học của học sinh. Để đảm bảo chất lượng của việc học trực tuyến đồng thời phát huy được sự chủ động, tự học của học sinh, tôi đã ứng dụng một số hình thức học tập và phương pháp học tập để nâng cao tính chủ động, tự học và ghi nhớ kiến thức của học sinh như sau:

1. Tăng cường cho học sinh luyện tập qua các trang web

“Practice makes perfect” là một câu thành ngữ quen thuộc trong việc học tiếng Anh. Điều này chứng tỏ việc luyện tập là một yếu tố tiên quyết cho việc thành công của học sinh với môn thi. Khi các em càng làm nhiều bài tập, các em sẽ nhớ đáp án lâu hơn.

Để đảm bảo học sinh luyện tập thường xuyên, ngoài việc giáo viên phải thường xuyên giao bài, đánh giá kết quả thì cách tốt nhất là tạo ra sự hứng thú, ganh đua giữa các học sinh để các em chủ động luyện tập. Với lý do đó, tôi thường xuyên sử dụng phương pháp giao bài tập qua một số trang web thay vì phương pháp truyền thống là in bài ra giấy vì nó mang lại hiệu quả tốt hơn, đặc biệt là trong giai đoạn học sinh phải học trực tuyến. Phương pháp này có các ưu điểm sau so với phương pháp in bài ra giấy truyền thống:

- ✓ Tự động chấm bài, tiết kiệm được thời gian chấm bài của giáo viên.

- ✓ Thống kê nhanh được các câu học sinh làm sai nhiều, qua đó nắm được mức độ hiểu bài của học sinh theo từng phần kiến thức để có thể điều chỉnh việc giảng dạy cho phù hợp.
- ✓ Học sinh biết được điểm ngay khi làm bài xong, tạo ra hứng thú cho học sinh.
- ✓ Theo dõi tiến độ học tập của học sinh, thống kê được học sinh nào đã làm, chưa làm để đôn đốc học sinh hoàn thành đúng hạn.

Có nhiều trang web có thể giúp giao bài cho học sinh luyện tập, trong khuôn khổ đề tài này tôi xin giới thiệu về 2 trang web là quizizz.com và forms.office.com

1.1. Quizizz (quizizz.com)

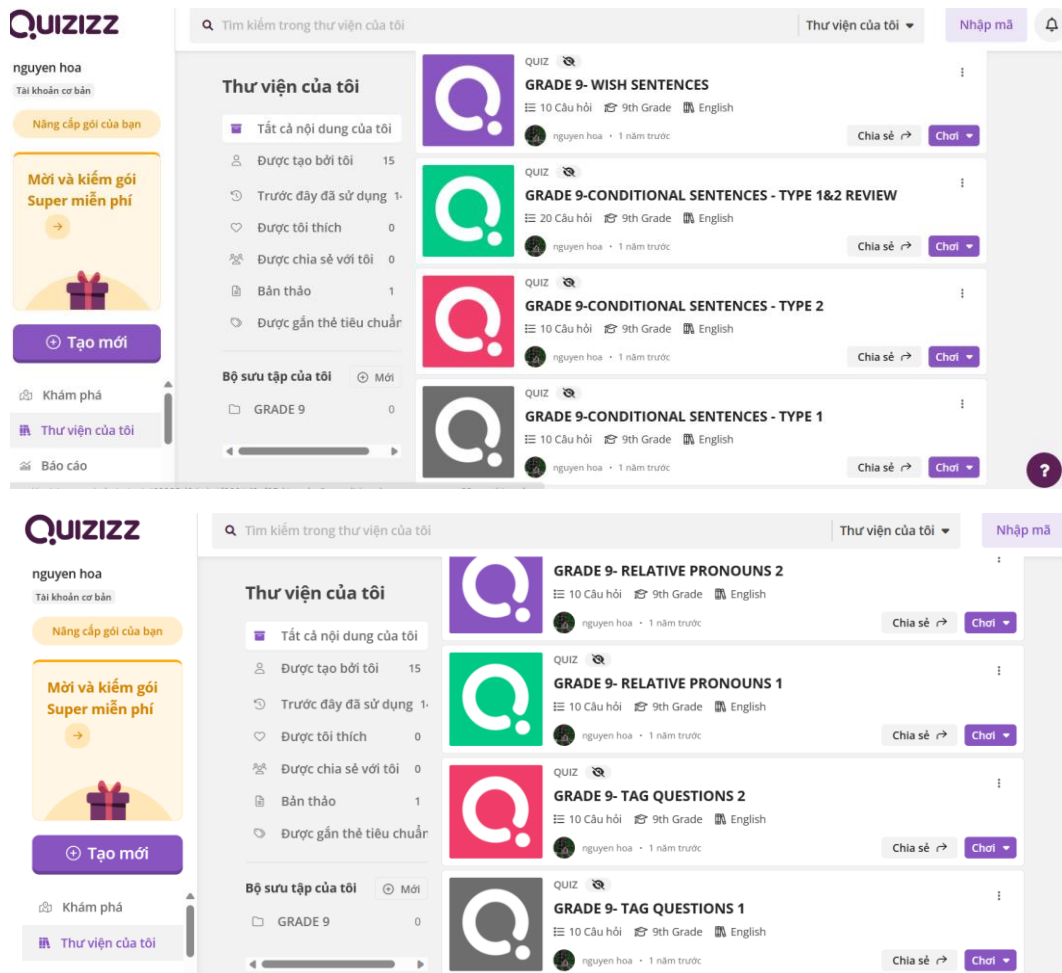
a) Mục đích

- Khởi động đầu giờ như một mini gameshow, học sinh có thể thi với nhau cùng lúc, kết quả điểm cũng như bảng xếp hạng cập nhật online. Học sinh càng trả lời nhanh và chính xác thì điểm số trên bảng xếp hạng càng cao, và người chơi có điểm cao nhất sẽ được vinh danh. Các em tham gia thi giống như đang chơi một trò chơi kịch tính nên sẽ có động lực và hứng thú học tập hơn.
- Kiểm tra ngắn cuối giờ để đánh giá mức độ tiếp thu của học sinh hoặc giao về nhà để học sinh luyện tập tăng khả năng tự học.
- Đánh giá lực học và kết quả tiếp thu bài qua 1 phần kiến thức cụ thể mà giáo viên chọn.

Ở học kì 2 của năm học 2021-2022, do đặc thù của việc dạy và học online, tôi thường xuyên thiết kế bài tập theo các dạng bài đơn giản, phù hợp với đối tượng học sinh 9G mà tôi nhận giảng dạy trên trang web quizizz. Ngoài việc học kiến thức chính, các em được luyện các phần kiến thức mà tôi thấy các em còn yếu.

b) Cách sử dụng

- Giáo viên chọn mảng kiến thức cần ôn cho học sinh.
- Thiết kế bài tập trắc nghiệm từ 10-15 câu hỏi theo chủ đề tùy chọn.
- Gửi link để học sinh tham gia và làm bài.



Ví dụ một số bài theo chủ đề giáo viên thiết kế

c) Chú ý

- Thời gian làm bài của học sinh phụ thuộc vào số câu hỏi và năng lực của học sinh.
- Giáo viên cài đặt thời gian bắt đầu làm bài, tổng thời gian làm bài và thời gian kết thúc bài để học sinh thu xếp việc riêng và tham dự đồng loạt, đúng giờ (với dạng bài chỉ định).
- Sau khi học sinh làm trong khung giờ cố định, giáo viên tổng hợp kết quả gửi phụ huynh để động viên hoặc nhắc nhở học sinh. Sau

đó giáo viên sẽ mở giờ luyện tập tự do để học sinh có thể luyện đi luyện lại dạng bài đó.

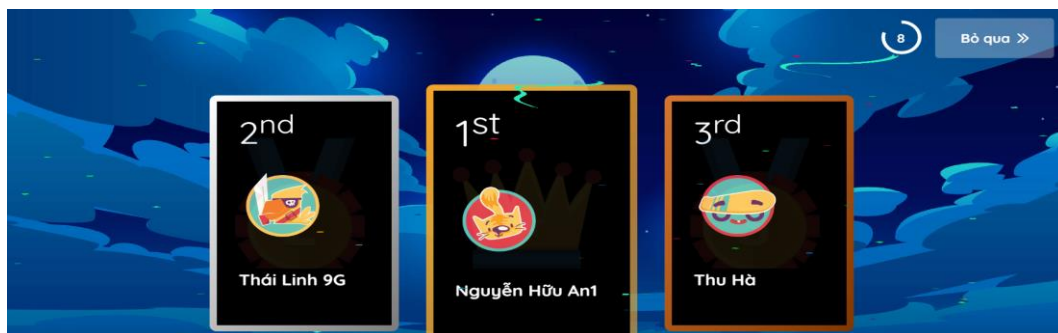
d) Kết quả thu được

- Trong quá trình chơi, người học biết được luôn kết quả câu mình đang làm là đúng hay sai và mình đang xếp thứ hạng sau ai ở mỗi câu trả lời. Điều này kích thích sự cạnh tranh, hứng thú của người chơi. Sau trò chơi, bảng xếp hạng trực tiếp vinh danh 3 học sinh đạt điểm cao trong trò chơi theo thứ tự. Giáo viên có thể lấy căn cứ để cho điểm học sinh.
- Học sinh nhận biết được câu mình sai và cần sửa khi giáo viên sửa bài.

e) Ví dụ minh họa 1: Hình thức chơi trực tiếp

Trò chơi khởi động: Bài luyện tập câu ước “Wish sentences”

- Tổng số câu hỏi: 10 câu
- Thời gian làm bài: 8 phút
- Kết quả đánh giá:
 - 3 học sinh xuất sắc chiến thắng trong trò chơi lần lượt theo thứ tự từ cao xuống thấp: Nguyễn Hữu An, Thái Linh, Thu Hà



Kết quả 3 học sinh xuất sắc chiến thắng trong trò chơi

- Giáo viên có thể phân tích cho học sinh các câu các em sai theo như thống kê

Tên người tham gia	Điểm số	Q1	Q2	Q3	Q4	Q5	Q6	Q7	Q8	Q9	Q10
1 Nguyễn Hữu An1	11780 (100%)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
2 Thái Linh 9G	10700 (100%)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
3 Thu Hà	10550 (100%)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
4 nguyên hồng dũng...	10350 (100%)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
5 phạm thủy linh 9...	9795 (100%)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
6 phạm văn phong*	9690 (100%)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
7 hoàng lê hải bin...	9645 (80%)	✗	✓	✓	✓	✓	✗	✓	✓	✓	✓
8 Chữ Phương Dung	9350 (90%)	✓	✓	✓	✓	✓	✗	✓	✓	✓	✓
9 phạm văn phong	8975 (70%)	✓	✓	✗	✗	✓	✓	✗	✓	✓	✓

Bảng thống kê chi tiết từng câu đúng sai của mỗi học sinh

- Giáo viên có thể tổng hợp các câu sai điển hình (theo mức độ % đúng sai được thống kê ở mỗi câu hỏi) và tiếp tục cho học sinh luyện tập tiếp ở các bài sau:

+ Câu 1: 25% học sinh chọn đáp án D → Sai

→ Giáo viên gợi ý học sinh từ khoá “now” → câu ước cho hiện tại → lùi động từ về quá khứ : “met”

1. Choose the correct answer I wish I _____ her now

Đánh giá

a met	17 Người chơi	43 %	
b meet	2 Người chơi	5 %	
c will meet	5 Người chơi	13 %	
d would meet	10 Người chơi	25 %	

Ví dụ lỗi sai điển hình 1

+ Câu 8: 18% chọn đáp án D → Sai

Giáo viên gợi ý từ khoá: “tomorrow” → câu ước cho tương lai → chọn “would be”

8. Choose the correct answer My mother is tired now. She wishes she _____ better tomorrow

Đánh giá

a will be	3 Người chơi	8 %	
b is	2 Người chơi	5 %	
c would be	22 Người chơi	55 %	
d were	7 Người chơi	18 %	

Ví dụ lỗi sai điển hình 2

+ Câu 10: 20% học sinh chọn đáp án B → Sai

Giáo viên gợi ý từ khoá: “in the future” → câu ước cho tương lai → chọn “would be”



Ví dụ lỗi sai điển hình 3

f) Ví dụ minh họa 2: Hình thức chỉ định bài về nhà

☐	Đã chỉ đ...	GRADE 9- RELATIVE PRONOU... Bắt đầu vào 28th May 22 - Hoàn thành a year ago	32	79%	Mở lại	...
☐	Đã chỉ đ...	GRADE 9- RELATIVE PRONOU... Bắt đầu vào 27th May 22 - Hoàn thành a year ago	47	60%	Mở lại	...
☐	Đã chỉ đ...	GRADE 9- RELATIVE PRONOU... Bắt đầu vào 23rd Apr 22 - Hoàn thành a year ago	20	83%	Mở lại	...
☐	Đã chỉ đ...	GRADE 9- RELATIVE PRONOU... Bắt đầu vào 23rd Apr 22 - Hoàn thành a year ago	27	69%	Mở lại	...
☐	Đã chỉ đ...	GRADE 9- WISH SENTENCES Bắt đầu vào 31st Mar 22 - Hoàn thành a year ago	16	75%	Mở lại	...

Giao bài tập về nhà (chỉ định): Đại từ quan hệ

- Thời gian: ngày 22/4/2022
- Kết quả: 69% học sinh làm bài tốt. Trong đó:

Tên	Số câu đúng lần 1	Số câu đúng lần 2
Phương Dung	8/10	9/10
Lê Hải Bình	5/10	7/10
Duy Anh	4/10	6/10

Thống kê số lần làm bài và kết quả của mỗi học sinh

Các học sinh còn lại sau quá trình luyện tập đều đạt 9 hoặc 10 / 10 câu của mảng đại từ quan hệ.

Do đó, nhờ báo cáo thống kê chi tiết ở bài tập chỉ định, giáo viên nắm được mỗi học sinh tham gia luyện tập bao nhiêu lần, kết quả chính xác bao nhiêu % để đánh giá mức độ hoàn thành của từng học sinh, qua đó tuyên dương các học sinh làm tốt cũng như nhắc nhở động viên các học sinh còn chưa vững kiến thức và yêu cầu luyện tập nhiều lần hơn.

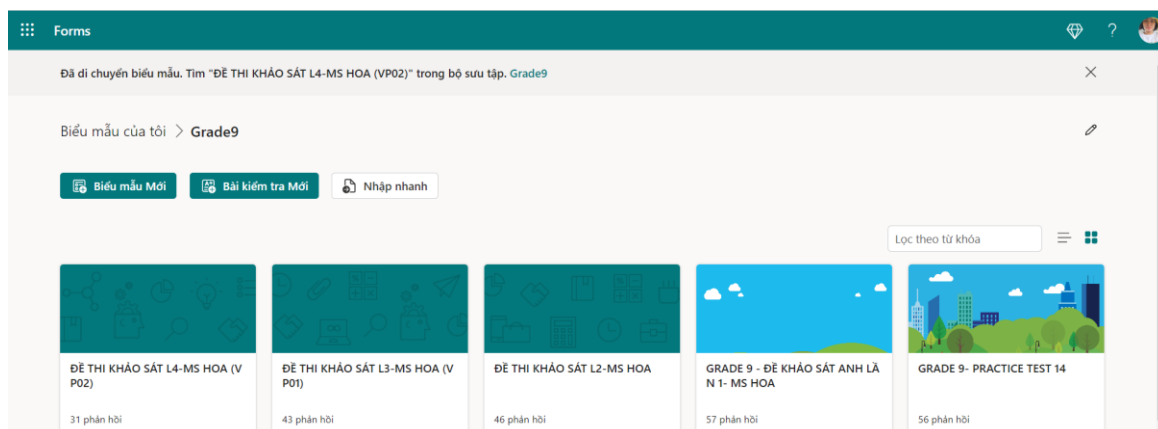
1. 2. Microsoft form (forms.office.com)

a) Mục đích

- Cho học sinh luyện đề hoàn chỉnh với 40 câu trắc nghiệm thuộc các dạng bài khác nhau tương tự form đề thi vào lớp 10.
- Học sinh được trải nghiệm làm bài thi dưới áp lực thời gian như thi thật qua việc thiết lập thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc trên bài thi.
- Đánh giá, thống kê kết quả theo học sinh, theo câu hỏi từ đó lên kế hoạch bài giảng phù hợp.

b) Cách sử dụng trang web

- Giáo viên tạo một đề thi mới với nội dung đề có thể lấy từ các đề thi vào lớp 10 cũ hoặc đề tự soạn theo form thi vào lớp 10.
- Gửi link để học sinh tham gia làm bài.
- Sau giờ thi, giáo viên xuất file thống kê kết quả. Kết quả bao gồm nhiều thông tin như số học sinh tham gia thi (là số phản hồi), điểm trung bình của bài thi trên tất cả học sinh, điểm của mỗi học sinh, từng câu hỏi có bao nhiêu người trả lời, và trả lời đúng hay sai.



Một số đề thi đã tạo qua Microsoft form cho học sinh

c) Ví dụ minh họa: Đề thi khảo sát khối 9 lần 1

- Tổng số câu: 40
- Thời gian làm bài: 40 phút
- Thời gian nộp bài: trước 16h30
- Kết quả:
 - **Điểm trung bình:** 21.5/ 40 điểm
 - **Kết quả theo từng câu hỏi:**

3. (1 điểm)

79% người phản hồi (45 trên 57) đã trả lời chính xác câu hỏi này.

[Xem thêm Chi tiết](#)

● <u>developed</u>	6
● <u>watched</u>	3
● <u>posted</u>	45 ✓
● <u>walked</u>	3



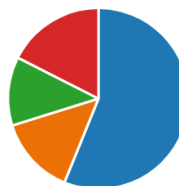
Câu hỏi 1: 45/57 phản hồi chính xác

4. (1 điểm)

Xem tất cả 56% người phản hồi (32 trên 57) đã trả lời chính xác câu hỏi này.

[Xem thêm Chi tiết](#)

shirts	32 ✓
lives	8
hairs	7
ladies	10



Câu hỏi 2: 32/57 phản hồi chính xác

- Kết quả riêng của học sinh

Khi mở file excel, giáo viên nắm được thời gian học sinh làm bài, số câu đúng, tương ứng với số điểm.

ID	Start time	Completion time	Total points	Name2	Class	Column	Points	Feedback	2
1	3/8/22 15:38:11	3/8/22 15:41:29	11	Lê Đức	9G	developed	0		ladies
2	3/8/22 15:37:18	3/8/22 15:44:54	13	Đinh Phương Linh	9G	developed	0		hairs
3	3/8/22 15:37:38	3/8/22 15:52:28	10	Nguyễn minh đức	9g	watched	0		hairs
4	3/8/22 15:37:15	3/8/22 15:58:52	13	Phạm khánh linh	9G	posted	1		lives
5	3/8/22 15:37:07	3/8/22 16:01:46	34	Nguyễn Thu	9G	posted	1		shirts
6	3/8/22 15:37:17	3/8/22 16:10:32	25	Nguyễn Hồng Dũng	9G	posted	1		shirts
7	3/8/22 15:58:46	3/8/22 16:11:48	11	Hoàng Lê Hải Bình	9G	posted	1		ladies
8	3/8/22 15:37:48	3/8/22 16:11:56	33	Nguyễn Tiến Dũng	9G	posted	1		shirts
9	3/8/22 15:49:23	3/8/22 16:13:37	6	Đinh Phương Linh	9G	walked	0		ladies
10	3/8/22 15:38:10	3/8/22 16:13:37	25	Nguyễn ngọc linh	9G	posted	1		ladies
11	3/8/22 15:37:18	3/8/22 16:14:36	11	Nguyễn tuần kiệt	9g	posted	1		hairs
12	3/8/22 15:37:38	3/8/22 16:14:37	18	PHUNG le giang	9G	walked	0		ladies
13	3/8/22 15:37:11	3/8/22 16:14:44	20	Nguyễn Thị Huệ	9G	posted	1		lives
14	3/8/22 16:13:41	3/8/22 16:14:50	16	Nguyễn Đức Minh Ngọc	9G	developed	0		lives
15	3/8/22 15:42:02	3/8/22 16:15:02	21	Nguyễn ngọc tuần	9g	posted	1		shirts
16	3/8/22 15:57:25	3/8/22 16:15:15	21	Đặng Kiều Trang	9G	posted	1		shirts
17	3/8/22 15:37:08	3/8/22 16:15:24	22	Hoàng Phi Hùng	9G	posted	1		shirts
18	3/8/22 15:38:02	3/8/22 16:16:39	15	Nguyễn Quốc Hào	9G	developed	0		hairs
19	3/8/22 15:37:43	3/8/22 16:16:47	15	Đặng Hồng Minh	9g	watched	0		hairs
20	3/8/22 15:51:01	3/8/22 16:16:48	15	Đinh Nhoi Phong	9G	posted	1		ladies

File excel kết quả download từ trang web

Vậy qua các bài làm như thế này, giáo viên sẽ thấy được sự tiến bộ hay không của từng học sinh để nắm bắt kịp thời và có phương pháp với dạng bài phù hợp hơn với học sinh.

2. Trực quan hóa bài giảng bằng phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy

Thay vì chỉ đứng như một cỗ máy để thuyết trình, gọi và học sinh trả lời, giáo viên nên sử dụng nhiều hình ảnh, dụng cụ trực quan sinh động như sử dụng tranh ảnh, bảng, biểu, đoạn phim tài liệu, sơ đồ tư duy. Việc này thực sự hữu ích với môn tiếng Anh bởi đây là bộ môn các em cần được học nhiều qua hình ảnh và nghe nói.

Tony Buzan là người sáng tạo ra phương pháp tư duy mind map. Ông đã nghiên cứu chuyên sâu về bộ não, trí nhớ, tìm ra quy luật khi xây dựng bản đồ gồm nhiều nhánh, giúp bộ não ghi chép các sự kiện một cách hệ thống, giúp luyện trí não của con người. Do đó, khi tạo lập bản đồ tư duy, các em sẽ nhớ sâu, nhớ lâu kiến thức trọng tâm. Trong khuôn khổ của bài nghiên cứu này, tôi tập trung vào việc trực quan hóa bài giảng theo hướng sử dụng bản đồ tư duy (mindmap) để:

- ✓ Học từ vựng: Mindmap cũng là một công cụ hữu ích để học từ vựng. Vẽ ra các chủ đề (topic) như trong chương trình học: “food”, “future career” và sau đó liên kết các từ vựng với chủ đề tương ứng. Các từ này sẽ được hiển thị dưới dạng một mạng lưới liên kết, giúp học sinh dễ dàng nhớ từ mới.
- ✓ Tổ chức ngữ pháp: Giáo viên có thể vẽ một mind map hoặc hướng dẫn học sinh vẽ về các loại từ (noun, verb, adjective...) hoặc các thì trong tiếng Anh (present simple, past perfect...). Các khái niệm này sẽ được liên kết lại và giúp học sinh nhớ chúng dễ dàng hơn.
- ✓ Tổ chức ý tưởng: Mindmap không chỉ giúp học sinh học tiếng Anh mà còn giúp học sinh học các kỹ năng viết và nói tiếng Anh. Vẽ một mind map về một chủ đề và sau đó thêm vào các ý tưởng liên quan. Học sinh có thể sử dụng mind map này để viết một bài luận hoặc thuyết trình về chủ đề đó.

Với riêng bản thân học sinh, việc tạo bản đồ tư duy giúp các em thỏa sức sáng tạo, tự do chọn màu sắc, đường nét cách trình bày. Được sử dụng chính thành quả lao động của mình, các em sẽ hiểu sâu, nhớ lâu kiến thức hơn.

Áp dụng phương pháp này, với mỗi bài ôn tập ngữ pháp hay từ vựng, tôi thường hướng dẫn hoặc giao cho học sinh sau đó cho các em tự trình bày lại theo cách hiểu của các em qua bản đồ tư duy và treo trước lớp. Hình thức vẽ sơ đồ này có thể áp dụng ngay cả khi học trực tuyến hay trực tiếp.

2.1 Áp dụng mindmap trong thời gian học trực tuyến

Tôi thường khai thác tối đa sơ đồ hoá và hướng dẫn học sinh tự tạo sơ đồ trước hoặc trong thời gian ở lớp bằng cách sử dụng trang web [whimsical.com](https://www.whimsical.com).

a) Mục đích

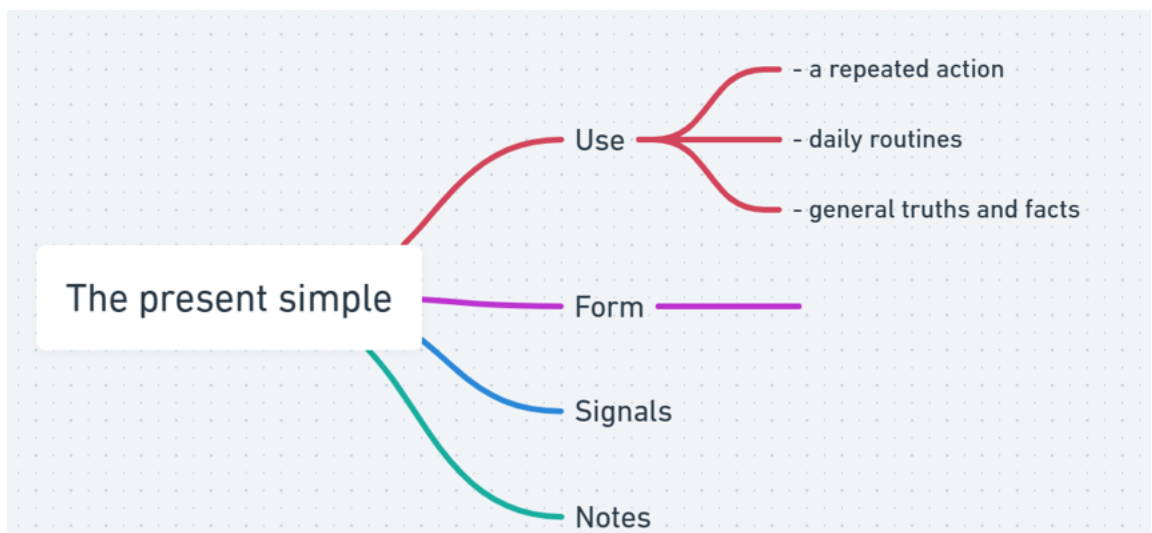
- Học sinh thiết kế dạng sơ đồ theo đơn vị kiến thức đã học
- Rèn khả năng tư duy và tổng hợp của học sinh
- Phát triển kỹ năng về công nghệ thông tin cho học sinh

b) Cách thức tiến hành

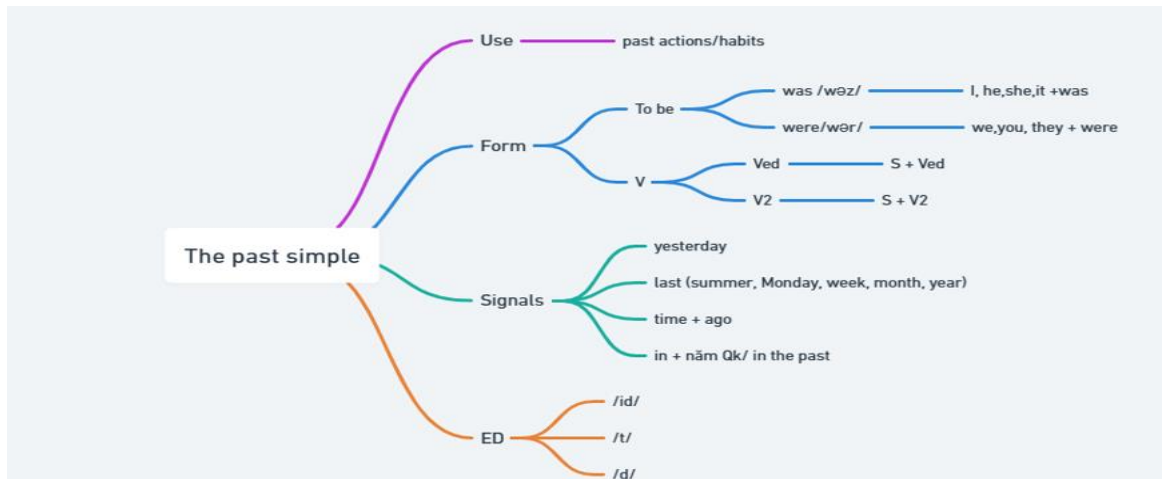
- Giáo viên đăng nhập vào trang web bằng tài khoản google
- Giáo viên chọn create new → board → add mindmap → tiến hành vẽ sơ đồ tư duy theo nội dung bài đang dạy học sinh (Phần này giáo viên có thể làm trực tiếp khi dạy hoặc chuẩn bị trước khi lên lớp)
- Giáo viên có thể yêu cầu học sinh làm tương tự với các nội dung được giao như cô giáo hướng dẫn trên lớp.

c) Ví dụ minh hoạ 1: Grade 9- Review tenses/ wish sentences

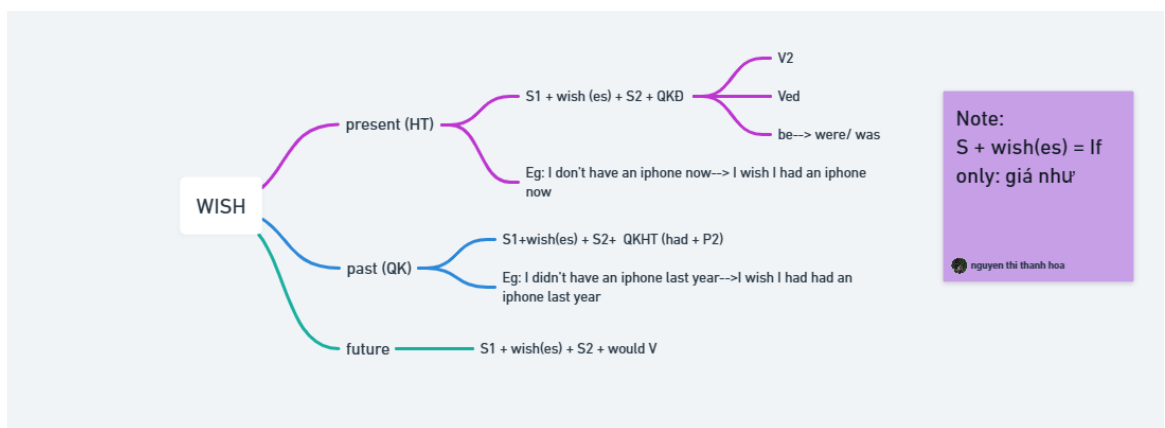
Trong phần dạy ngữ pháp về thì trong tiếng Anh, giáo viên hướng dẫn học sinh tổng quan hoá qua sơ đồ bao gồm các kiến thức (use, form, signals, notes)



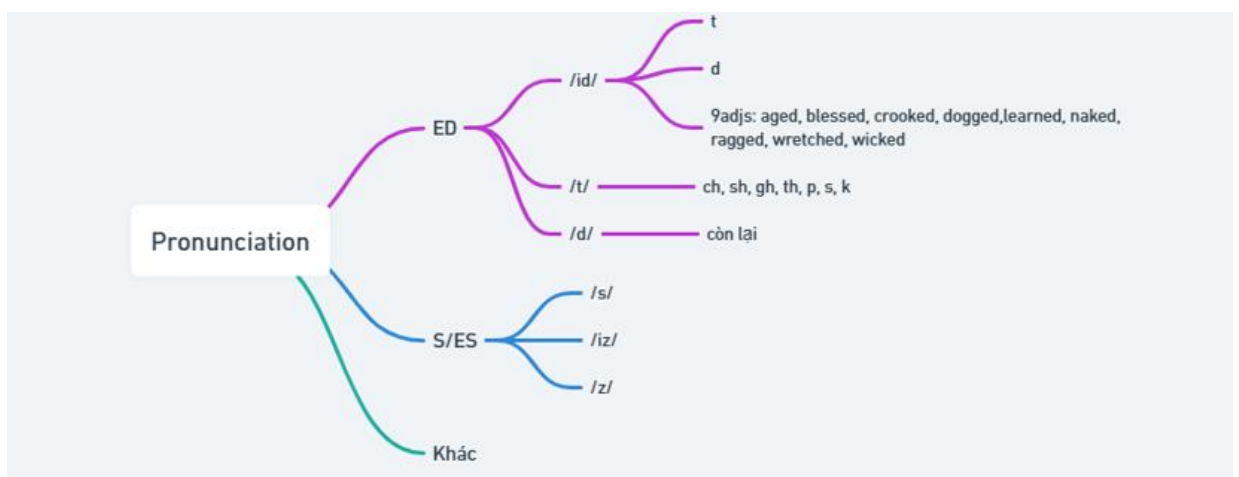
Ví dụ sơ đồ mindmap “Thì hiện tại đơn”



Ví dụ sơ đồ mindmap “Thì quá khứ đơn”



Ví dụ sơ đồ mindmap “Câu mong ước”



Ví dụ sơ đồ mindmap “Phân phát âm với các dạng bài thi vào 10”

2. 2 Áp dụng mindmap trong thời gian học trực tiếp

Việc sử dụng sơ đồ tư duy ngoài việc làm trực tuyến trên web, giáo viên cũng có thể cho học sinh thoải sức sáng tạo khi học trực tiếp và giáo viên chấm chữa ngay trên bài của học sinh, để các em có các sản phẩm lưu giữ sau mỗi đơn vị bài học.

a) Mục đích

- Học sinh tổng hợp được kiến thức giáo viên giao.
- Rèn khả năng tư duy, sáng tạo và tự học của học sinh qua việc làm bài về nhà.

b) Cách thức tiến hành

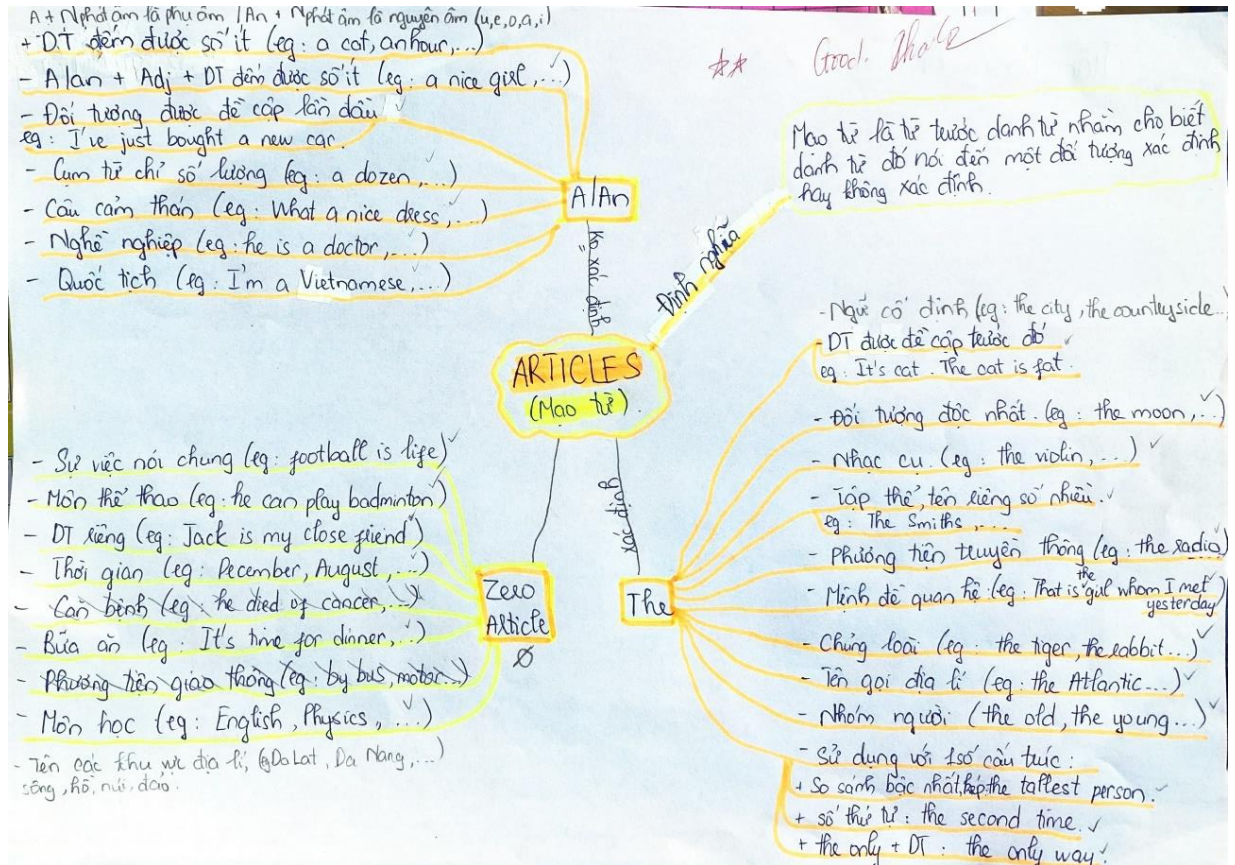
- Giáo viên hướng dẫn học sinh nội dung kiến thức cần chuẩn bị và 1 số gợi ý về các dạng sơ đồ tư duy (giáo viên chiếu ảnh minh hoạ trên máy).
- Học sinh chọn loại hình sơ đồ tư duy mình thích và chủ động làm phần được giao vào vở cá nhân hoặc giấy A4 (bài cá nhân) hoặc giấy A0 (bài nhóm).
- Giáo viên có thể thu bài cá nhân và bài nhóm để chấm tích điểm cho học sinh.

c) Ví dụ minh hoạ: Bài dạy “Articles in English” ở lớp 9

- Yêu cầu:
 - Học sinh tìm hiểu về cách dùng các mạo từ “a/an/the/zero” trước khi đến lớp
 - Vẽ sơ đồ thể hiện cách dùng các loại: “a/ an/ the/ zero”
 - Sơ đồ đảm bảo: đủ nội dung, rõ ràng, khoa học
- Kết quả đạt được

Học sinh phân biệt cách dùng của các loại a/an/ the/ zero theo cách trình bày màu sắc và đường nét trên sơ đồ

Ví dụ 1 về sơ đồ tư duy: mào từ



Ví dụ 2 về sơ đồ tư duy: mạo từ

IV. Kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm

1. Kết quả đạt được

Với một số biện pháp tích cực trong quá trình giảng dạy, tôi thấy học sinh lớp 9G năm học 2021- 2022 và lớp 9A2, 9A5, 9A6 mà tôi tiến hành khảo sát bắt đầu có những chuyển biến tích cực trong các bài kiểm tra tổ chức riêng của trường và của phòng giáo dục huyện.

✓ **Năm học 2021-2022**

Đợt khảo sát	9G (% trên TB)
24/1/2022	18.2%
21/2/2022	21.9%
19/3/2022	38%
22/4/2022	42%
5/5/2023	45%
12/6/2023 (thi vào 10)	70%

✓ **Năm học 2022-2023**

Kết quả 3 bài khảo sát của phòng giáo dục cho thấy phần nào các học sinh 3 lớp 9A2, 9A5, 9A6 đều tiến bộ qua từng đợt khảo sát.

STT	Lớp			
		BÀI 3 (T2)	BÀI 4 (T3)	BÀI 5 (T4)
1	9A1	6.49	6.30	7.01
2	9A2	5.47	5.51	6.09
3	9A3	4.10	4.19	4.43
4	9A4	4.34	3.96	4.74
5	9A5	3.55	3.60	4.13
6	9A6	3.66	3.80	4.37
	Cả khối 9	4.65	4.61	5.18

Thống kê điểm trung bình các bài khảo sát khối 9 năm học 2022 – 2023

2. Bài học kinh nghiệm

Tuy kết quả trên đây còn khiêm tốn nhưng nó phần nào khẳng định hiệu quả của việc áp dụng giải pháp vào quá trình giảng dạy. Đồng thời tôi cũng rút ra một số kinh nghiệm để góp phần xây dựng tiết học hiệu quả hơn.

Việc thay đổi hình thức và phương pháp dạy học của tôi phần lớn có tác động tích cực tới tinh thần học tập của các em, giúp các em tập trung và ghi nhớ kiến thức sâu hơn. Rất nhiều học sinh cảm thấy thích thú khi được tìm hiểu về kiến thức trước bài học sau đó tự hệ thống thành sơ đồ để buổi sau trình bày trước lớp. Với các bài thi trực tuyến, việc thi dưới áp lực thời gian tạo cho các em cảm giác cạnh tranh khi thi.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. Kết luận

Với những hình thức kết hợp cả online và trực tiếp, tôi thấy học sinh trở nên chủ động hơn, có tính tự giác học khi cô giao bài về nhà. Tôi đang thực hiện các biện pháp mà tôi đang áp dụng cho các lớp khác tôi dạy và hy vọng các bạn học sinh sẽ có những thành công hơn nữa trong môn tiếng Anh để đưa chất lượng trường tôi cao hơn.

II. Khuyến nghị

Để nâng cao chất lượng giáo dục ở môn tiếng Anh nói chung, tôi rất mong các cấp, ngành giáo dục:

- ✓ Thường xuyên tổ chức cho giáo viên được tham gia các lớp tập huấn, nâng cao phương pháp dạy học mới cấp huyện, cấp thành phố để giáo viên có thể kịp thời nắm bắt và áp dụng hiệu quả.
- ✓ Tạo điều kiện cho giáo viên tiếng Anh có nhiều cơ hội làm việc, trao đổi với giáo viên nước ngoài và đi thực tế tại nước ngoài như đợt Sở Giáo dục chọn cử 199 giáo viên toàn thành phố đạt IELTS 6.5 trở lên tham gia lớp bồi dưỡng về phương pháp tại Sydney (Úc) từ 7/12-23/12/2022.
- ✓ Trang bị cho trường THCS Vạn Phúc phòng chức năng riêng để có thể dạy tiếng Anh tốt hơn.

Trong khuôn khổ của một đề tài, tôi mới mạnh dạn áp dụng được một số biện pháp nhằm góp phần giúp học sinh tăng cường ghi nhớ và khả năng tự học giúp nâng cao chất lượng môn tiếng Anh tại trường THCS Vạn Phúc. Rất mong sự chia sẻ, rút kinh nghiệm từ lãnh đạo các cấp để đề tài của tôi có thể được áp dụng phổ biến và đem lại hiệu quả tốt hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến
của bản thân viết, không sao chép của bất cứ ai.

Hà Nội ngày 04/5/2023

Người viết

Nguyễn Thị Thanh Hoa

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. https://owlcation.com/academia/5-Easy-Strategies-to-Help-English-Language-Learners-Succeed-in-Your-Classroom?utm_source=zalo&utm_medium=zalo&utm_campaign=zalo
2. Kỹ thuật dạy tiếng Anh- Nguyễn Quốc Hùng-Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội
3. Five- minute activities- Penny Ur & Andrew Wright- Nhà xuất bản Cambridge
4. Cẩm nang phương pháp sư phạm- Ths. Nguyễn Thị Minh Phượng - Ths. Phạm Thị Thúy – Nhà xuất bản tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh.